TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST

Ngày: 26-3-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Minh Tư

2. Ông Phạm Gia Ảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tường V

- Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 14/8/1999 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

- Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Trình độ học vấn: 05/12.

- Dân tộc: Kinh.

- Giới tính: Nam.

- Tôn giáo: Công giáo.

- Quốc tịch: Việt Nam.

- Họ và tên cha: Giấy khai sinh không thể hiện thông tin.

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1972 (còn sống).

- Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em ruột.

- Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Võ Thị Hồng Đ, sinh năm 1993 (không có đăng ký kết hôn).

- Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/12/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Hoàng V1, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long (xin vắng).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 29/9/2025, Nguyễn Tường V điều khiển xe đạp đi trên đường, đi ngang nhà của anh Nguyễn Hoàng V1 ở ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long thì nhìn thấy chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 71AE-091.93 của anh V1 đang dựng trong sân nhà có sẵn chìa khoá và không người trông coi nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. Lúc này V đem xe đạp của mình giấu vào trong bụi tre gần nhà anh V1, rồi quay trở lại lén lút mở chốt hàng rào vào trong sân nhà anh V1 lấy chiếc xe mô tô dẫn bộ ra lộ, khởi động máy điều khiển xe tẩu thoát. Khi đến ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long thì V dừng xe lại tháo gỡ biển số xe ném xuống mương nước rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô tìm nơi bán lấy tiền tiêu xài nhưng không bán được. Trên đường đi, V mở cốp xe lấy 01 cái ví, 01 căn cước công dân, 02 thẻ ngân hàng, 01 giấy phép lái xe ném bỏ xuống đường,

giữ lại giấy đăng ký xe và điều khiển xe đến trung tâm xã C thì bị Công an phát hiện mời làm việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐDTS, ngày 30/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã C xác định: xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615 có giá trị là 15.000.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật đã thu giữ và xử lý:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả cho bị hại:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 7100002501, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615, mang tên Nguyễn Hoàng V1.

+ 01 biển số xe 71AE-091.93.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trao trả cho bà Nguyễn Thị A 01 xe đạp màu xanh dương, khung xe có chữ Thong Nhat.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa 02 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát tại nhà bị hại ghi hình đối tượng lấy trộm tài sản.

Quá trình điều tra Nguyễn Tường V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Nguyễn Tường V bồi thường thiệt hại gì khác.

* *Tại Bản Cáo trạng* số 26/CT-VKSKV6, ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Tường V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa,* đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tường V từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, đề nghị không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã trả cho bị hại:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 7100002501, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615, mang tên Nguyễn Hoàng V1.

+ 01 biển số xe 71AE-091.93.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã trao trả cho bà Nguyễn Thị A 01 xe đạp màu xanh dương, khung xe có chữ Thong Nhat.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa 02 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát tại nhà bị hại ghi hình đối tượng lấy trộm tài sản.

- Đối với bà A cho bị cáo mượn xe đạp nhưng không biết việc bị cáo dùng xe để làm phương tiện phạm tội nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

- Đối với cái ví đã cũ không còn giá trị anh V1 không yêu cầu định giá, 02 thẻ ATM không có tiền trong tài khoản, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân anh V1 đã làm lại, không yêu cầu gì đối với bị cáo, không xem xét.

* *Tại phiên toà,* bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

* *Tại phiên toà,* người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Người bị hại là anh Nguyễn Hoàng V1 vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng, đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Với động cơ tư lợi, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên vào khoảng 18 giờ ngày 29/9/2025, tại ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Nguyễn Tường V đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng V1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615, có giá trị là 15.000.000 đồng.

[4]. Bị cáo Nguyễn Tường V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng với động cơ tham lam, vụ lợi cá nhân đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương nơi xảy ra vụ án; loại tội phạm này hiện nay xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng và phức tạp, gây tâm lý bất an cho người dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần đưa vụ

án ra xét xử là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và nhằm phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này hiện nay.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tường V phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]. Về mức hình phạt áp dụng cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, bị cáo không được xem là người có nhân thân tốt do:

Ngày 26/01/2017, bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Ngày 20/02/2017, bị Công an huyện V, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo Quyết định số 23/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 04/4/2018, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo Bản án số 03/2018/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/02/2021, nộp xong án phí vào ngày 06/6/2018, đã được xoá án tích.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Xét thấy, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì đối với bị cáo. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện nên ghi nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả cho bị hại:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 7100002501, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615, mang tên Nguyễn Hoàng V1.

+ 01 biển số xe 71AE-091.93.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trao trả cho bà Nguyễn Thị A 01 xe đạp màu xanh dương, khung xe có chữ Thong Nhat.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa 02 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát tại nhà bị hại ghi hình đối tượng lấy trộm tài sản.

[10]. Đối với bà Nguyễn Thị A cho bị cáo mượn xe đạp nhưng không biết việc bị cáo dùng xe để làm phương tiện phạm tội nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[11]. Đối với cái ví đã cũ không còn giá trị anh Nguyễn Hoàng V1 không yêu cầu định giá, 02 thẻ ATM không có tiền trong tài khoản, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân anh Nguyễn Hoàng V1 đã làm lại, không yêu cầu gì đối với bị cáo, không xem xét.

[12]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà phù hợp nhận định trên nên chấp nhận.

[13]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tường V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Tường V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị hại là anh Nguyễn Hoàng V1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị A không có yêu cầu gì đối với bị cáo, không xem xét.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả cho bị hại là anh Nguyễn Hoàng V1:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, màu nâu, loại Dream, biển kiểm soát 71AE-091.93, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 7100002501, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu nâu, số khung C100MEP6615, số máy C100MP06615, mang tên Nguyễn Hoàng V1.

+ 01 biển số xe 71AE-091.93.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trao trả cho bà Nguyễn Thị A 01 xe đạp màu xanh dương, khung xe có chữ Thong Nhat.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa 02 đoạn video được trích xuất từ camera giám sát tại nhà bị hại ghi hình đối tượng lấy trộm tài sản.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tường V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Hằng